

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ- HỌC KỲ 2 – GD CD 9
NĂM HỌC : 2024- 2025**

I – NỘI DUNG ÔN TẬP LÝ THUYẾT

Bài 7: Thích ứng với thay đổi

1. Một số thay đổi có khả năng xảy ra trong cuộc sống của bản thân và gia đình như: sức khỏe, điều kiện kinh tế, công việc, sự mất mát, môi trường sống,...

2.Ý nghĩa của sự thích ứng.

– Thích ứng với thay đổi giúp chúng ta vượt qua được sự thay đổi của hoàn cảnh; sống phù hợp với hoàn cảnh; không ngừng tự hoàn thiện và phát triển bản thân.

3. Một số biện pháp để thích ứng với thay đổi trong cuộc sống như:

- + Chấp nhận rằng sự thay đổi là tất yếu.
- + Giữ sự bình tĩnh trong mọi hoàn cảnh.
- + Chủ động tìm cách giải quyết vấn đề theo hướng tích cực.

4.Một số câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ về chủ đề thích ứng với thay đổi:

Ca dao, tục ngữ:

- "Thuyền to sóng cả": Câu này nhằm nhắc nhở con người cần phải chuẩn bị tinh thần để đối mặt với những khó khăn, thử thách trong cuộc sống.
- "Đi một ngày đàng, học một sàng khôn": Câu này khuyến khích con người không ngừng học hỏi, trau dồi kiến thức để thích ứng với những thay đổi của xã hội.

Thành ngữ:

- "Uyển chuyển linh hoạt": Câu này nói về khả năng thích ứng một cách mềm dẻo, khéo léo.
- "Tùy cơ ứng biến": Câu này ý chỉ việc biết cách xử lý tình huống một cách linh hoạt, phù hợp với hoàn cảnh.
- "Dĩ bất biến, ứng vạn biến": Câu này có nghĩa là lấy cái không thay đổi để ứng phó với cái vạn lần thay đổi.
- "Nước chảy đá mòn": Câu này thể hiện sự kiên trì, nhẫn nại, không ngừng thay đổi để đạt được mục tiêu.

Bài 8: Tiêu dùng thông minh.

1. Tiêu dùng thông minh và lợi ích của tiêu dùng thông minh

- Khái niệm:

– Tiêu dùng thông minh là mua sắm có kế hoạch, tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với đặc điểm của từng cá nhân.

- Lợi ích:

– Tiêu dùng thông minh giúp người tiêu dùng mua được sản phẩm có chất lượng, tiết kiệm thời gian, tiền bạc, thực hiện được kế hoạch chi tiêu, bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của người tiêu dùng.

2. Một số cách tiêu dùng thông minh

+ Xác định nhu cầu chính đáng và lập kế hoạch tiêu dùng: Mua đồ dùng thiết yếu phù hợp với nhu cầu và đặc điểm của bản thân.

+ Tìm hiểu thông tin sản phẩm (chất lượng, mẫu mã, giá cả,...): Chủ động tìm hiểu các thông tin về sản phẩm thông qua nhiều kênh khác nhau để chọn lọc thông tin một cách chính xác.

+ Sử dụng sản phẩm an toàn: Sử dụng đúng cách, đảm bảo chất lượng, an toàn cho sức khỏe.

+ Lựa chọn phương thức thanh toán phù hợp: Sử dụng tiền mặt hoặc thanh toán trực tuyến phù hợp với bản thân, tình hình thực tế, kiểm tra kỹ hoá đơn trước khi thanh toán và lưu giữ chứng từ giao dịch để xử lý khi cần thiết.

3. Trách nhiệm của học sinh:

– HS cần rèn luyện thói quen và tuân thủ cách tiêu dùng thông minh để đảm bảo an toàn tài chính, sức khỏe cho bản thân và gia đình. Đồng thời, khích lệ, tư vấn và thực hiện được những việc làm phù hợp để giúp đỡ người thân, bạn bè trở thành người tiêu dùng thông minh.

4. Ca dao, tục ngữ có liên quan:

1. Thất lưng buộc bụng

- Tiết kiệm chi tiêu, hạn chế mua sắm những thứ không thật sự cần thiết để đảm bảo tài chính ổn định.

2. Ăn phải dành, có phải kiệm

- Khi có của cải, tiền bạc cần biết tiết kiệm, dự phòng cho tương lai, tránh tiêu xài hoang phí.

3. Khéo ăn thì no, khéo co thì ấm

- Biết cách chi tiêu hợp lý và sắp xếp cuộc sống khoa học sẽ giúp con người luôn đủ đầy, thoải mái.

4. Làm khi lành để dành khi đau

- Khi có điều kiện kinh tế ổn định, cần tiết kiệm để đối phó với những lúc khó khăn, bệnh tật.

5. Tích tiểu thành đại

- Tiết kiệm những khoản nhỏ một cách đều đặn, lâu dần sẽ tích lũy được một khoản lớn.

6. Miệng ăn núi lở

- Nếu tiêu xài không kiểm soát, đặc biệt là ăn uống quá mức, của cải dù nhiều cũng sẽ dần cạn kiệt.

7. Năng nhặt chặt bị

- Tích lũy từng chút và biết cách giữ gìn, bảo quản tài sản sẽ giúp cuộc sống ổn định hơn.

8. Kiến tha lâu cũng đầy tổ

- Kiên trì tiết kiệm và tích lũy nhỏ lẻ sẽ giúp tạo dựng nên tảng tài chính vững chắc.

9. Góp gió thành bão

- Những đóng góp nhỏ nếu tích lũy lâu dài sẽ tạo nên thành quả lớn, giúp ích cho bản thân và cộng đồng.

10. Vung tay quá trán

- Chi tiêu vượt quá khả năng tài chính, không tính toán kỹ lưỡng sẽ dễ dẫn đến nợ nần, khó khăn kinh tế.

11. Liệu cơm gắp mắm

- Cần biết cân nhắc chi tiêu theo điều kiện tài chính của bản thân, tránh mua sắm quá mức, gây thiếu hụt tài chính.

12. Đi đâu mà chẳng ăn dè. Đến khi hết của, ăn dè chẳng ra

- Khi còn tài sản, tiền bạc, cần biết tiết kiệm từ sớm, tránh đến lúc khó khăn mới nghĩ đến chuyện dè sẻn.

13. Cửa bèn tại người

- Đồ vật bền hay không phụ thuộc vào cách sử dụng và bảo quản, cần giữ gìn để kéo dài tuổi thọ của chúng.

Bài học 9: VI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ

1. Khái niệm vi phạm pháp luật.

- Vi phạm pháp luật là hành vi trái pháp luật, có lỗi do người có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện, xâm hại các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.

2. Các loại vi phạm pháp luật.

- Các loại vi phạm pháp luật bao gồm: vi phạm hình sự, vi phạm hành chính, vi phạm dân sự, vi phạm kỉ luật.

3. Khái niệm trách nhiệm pháp lý.

- Trách nhiệm pháp lý là nghĩa vụ mà các cá nhân hoặc tổ chức phải gánh chịu hậu quả bất lợi do Nhà nước quy định từ hành vi vi phạm pháp luật của mình.

4. Các loại trách nhiệm pháp lý.

- Các loại trách nhiệm pháp lý bao gồm: trách nhiệm hình sự, trách nhiệm hành chính, trách nhiệm kỉ luật, trách nhiệm dân sự.

5. Ý nghĩa của trách nhiệm pháp lý:

- + Giúp ngăn ngừa, giáo dục, cải tạo đối với những hành vi vi phạm pháp luật.
- + Giúp giáo dục mọi người có ý thức tôn trọng, chấp hành đúng theo quy định pháp luật.
- + Giúp củng cố niềm tin của người dân vào pháp luật.

6. Trách nhiệm của công dân

- Mọi công dân phải nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, tích cực ngăn ngừa và đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật.

7. Ca dao, tục ngữ có liên quan

1. “Cờ bạc là bác thằng bần, Cửa nhà bán hết, tra chân vào cùm.”

- Cờ bạc khiến con người mất hết tài sản, rơi vào cảnh nghèo khó, thậm chí chịu hậu quả pháp lý.

2. “Xem bói ra ma, quét nhà ra rác”

- Tin vào mê tín dị đoan dẫn đến suy nghĩ sai lầm, mất tiền vô ích mà không mang lại lợi ích thực sự.

3. “Giàu đâu những kẻ ngủ trưa, sang đâu những kẻ say sưa tối ngày”

- Lười biếng và đắm chìm trong rượu chè khiến con người không thể giàu có, dễ dẫn đến cuộc sống sa sút.

4. “Bạn bè với ả phù dung, Thân tàn ma dại, mặt xanh, nanh vàng.”

- Dính líu đến tệ nạn xã hội khiến con người trở nên tiều tụy, mất kiểm soát bản thân, ảnh hưởng sức khỏe.

5. “Anh ham xóc đĩa cò quay

Máu mê cò bạc, lại hay rượu chè

Eo sèo công nợ tứ bề

Kẻ lười người kéo ê chè lắm thay!”

- Cờ bạc, rượu chè không chỉ hủy hoại kinh tế mà còn khiến con người mắc nợ, bị xã hội xa lánh.

B. Luyện tập:

Làm trắc nghiệm các bài 7, 8,9 trên trang web <https://www.vietjack.com/> và các bài học trên k12 online

***Lưu ý:**

- Giáo viên chỉ giới thiệu cho các em trang web <https://www.vietjack.com/>. để làm quen và tham khảo câu hỏi trắc nghiệm. Thỉnh thoảng, trang web có thể có sai sót trong đáp án, vì vậy các em cần chú ý.

- Hướng dẫn đề cương chỉ giúp học sinh nắm vững phần kiến thức nhận biết. Phần kiến thức thông hiểu sẽ được học sinh tiếp thu thông qua việc tập trung nghe giáo viên giảng bài, từ đó biết cách vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

- Đọc lại các nội dung ở sách giáo khoa bài 7, 8,9

- HS Giải nghĩa được các câu ca dao tục ngữ trên

- Đọc kỹ câu hỏi và tình huống trước khi làm bài ; luôn giải thích vì sao?

- Làm bài không dùng xóa nước, trình bày sạch, chữ dễ xem, không viết tắt, nhớ ghi số thứ tự ở lớp cạnh tên hs vào bài thi

-Chúc các em làm bài tốt!-